

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 77/2018/HS-PT  
Ngày 23-5-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

*Các Thẩm phán:*

**Ông Trần Minh Long**

**Ông Bùi Trọng Danh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Hồ Quỳnh Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**  
**Ông Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/HSPT ngày 10/4/2018 đối với bị cáo Trương Công C do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

***-Bị cáo có kháng cáo:***

**Trương Công C**, sinh năm 1975 tại tỉnh Quảng Nam ; Nơi cư trú: K117/03 T, tổ 48 phường H2, quận H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Công C1 (c) và bà Nguyễn Thị M (s); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

**Người bị hại:** Bùi Đức Minh S - Sinh ngày 01/01/1999; Nơi cư trú 114 Đ, tổ 84, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 20/5/2017, tại số nhà 19 T1, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng, Trương Công C gặp Bùi Đức Minh S, Bùi Đức T3 cùng trú tại phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng và T4, L (Chưa rõ lai lịch – là bạn của T3) đang ngồi uống bia nên C đến ngồi chung bàn (Cảng là anh em cô cậu với S).

Trong lúc ngồi uống bia thì giữa C và S xảy ra mâu thuẫn nên xông vào đánh nhau; được anh T3 và Bùi Đức Song T5 ( anh trai S) can ngăn nên S bỏ về còn C quay lại quán nhậu tiếp. Khoảng 5 phút sau, S quay lại quán, thấy vậy C nhặt 01 ( một) mảnh ly thủy tinh bể rồi đi ra ngoài; khi cách nhà số 19 T khoảng 10m thì C và S lao vào đánh nhau, trong lúc vật lộn, C dùng 01 mảnh ly thủy tinh bể đâm S 02 nhát ( 01 nhát trúng vùng cằm – cổ trái và 01 nhát trúng vùng thành bụng trái) gây thương tích 15%. Sau đó C bỏ đi còn S chạy về nhà và được người nhà đưa đi cấp cứu.

Tại Bản án sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo **Trương Công C 02 (Hai) năm tù** về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý tang vật, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 21/3/2018, bị cáo Trương Công C và người bị hại Bùi Đức Minh S có đơn kháng cáo với nội dung: xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Công C và người bị hại Bùi Đức Minh S và của người bị hại có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và của người bị hại thì thấy: Hành vi của bị cáo Trương Công C là nghiêm trọng, bị cáo đã dùng mảnh ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đâm người bị hại 02 nhát gây thương tích 15% nên Bản án sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của người bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Công C và người bị hại xác định Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng. Bị cáo và người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của người bị hại và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: bị cáo Trương Công C và anh Bùi Đức Minh S xảy ra mâu thuẫn cãi vã xô xát với nhau nên đã được mọi người can ngăn, nhưng do còn bực tức nên khi S quay lại quán nhậu cả hai tiếp tục lao vào đánh nhau. Bị cáo C đã dùng mảnh thủy tinh đâm 02 nhát vào người S gây thương tích 15%. Do đó, Bản án sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo đã dùng mảnh ly thủy tinh nhọn đâm gây thương tích 15% cho người bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù là phù hợp. Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Công C và kháng cáo của người bị hại Bùi Đức Minh S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Căn cứ vào:** Điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Công C và của người bị hại Bùi Đức Minh S, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo **Trương Công C 02 (Hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương Công C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-CATP Đà Nẵng (PV 27);
- Vụ 1;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê ;
- TAND quận Thanh Khê ;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã Ký)**

**Nguyễn Thị Cảnh**



